

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 04 năm 2020

**TÓM TẮT QUI CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG**

1. Theo quy định tại khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp, điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông phải đảm bảo có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết;
2. Điều kiện để thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua phải đảm bảo được số cổ đông đại diện ít nhất 65% hoặc 51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp tán thành theo quy định tại khoản 1 và 2 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.
3. Tất cả cổ đông và người đại diện hợp pháp của cổ đông đều được quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông, được thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
4. Cổ đông và người đại diện hợp pháp của cổ đông đến tham dự đại hội phải đi đúng giờ, ăn mặc chỉnh tề và thực hiện nghiêm túc các quy định của Đại hội.
5. Chương trình làm việc tại Đại hội do Chủ tọa đoàn điều hành. Để đảm bảo thời gian và các nội dung nghị sự, Cổ đông muốn phát biểu ý kiến tại Đại hội phải đăng ký tại bàn Lễ tân.
6. Nội dung báo cáo phát biểu, chất vấn giải trình của các cổ đông yêu cầu ngắn gọn, đi vào nội dung chính của vấn đề. Do thời gian của Đại hội có hạn, đề nghị các đại biểu và cổ đông Đại hội khi báo cáo và phát biểu theo thời lượng như sau :
 - Thời gian đặt câu hỏi, chất vấn không quá 2 phút/lần
 - Thời gian trả lời giải trình trong vòng 5 phút/lần (Các vấn đề phức tạp, thời gian quá dài sẽ được giải trình bằng văn bản đến các cổ đông sau Đại hội)
7. Điều lệ Công ty sẽ được biểu quyết theo từng Chương một, không đọc lại toàn văn.
8. Quyền tham gia biểu quyết, bầu cử tại đại hội phải tuân theo các nguyên tắc sau đây:
 - Biểu quyết tại Đại hội phải công bằng và bằng hình thức biểu quyết bằng phiếu.
 - Nguyên tắc bầu cử: thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo điều 144 Luật doanh nghiệp 2014. Số điểm biểu quyết của cổ đông cho từng lần bầu cử bằng số cổ phần hiện tại cổ đông đang sở hữu nhân với thành viên được chọn vào HĐQT/BKS.

BAN TỔ CHỨC

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 04 năm 2020

THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
7h00 – 7h30	Tiếp đón Đại biểu và Quý cổ đông.	Ban tổ chức
7h30 – 8h00	Tuyên bố lý do tổ chức và giới thiệu Đại biểu.	Ban tổ chức
	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.	Ban tổ chức
	Giới thiệu Quy chế tổ chức của Đại hội.	Ban tổ chức
	Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký	Ban tổ chức
	Chủ tịch Đoàn thông qua chương trình Đại hội.	Chủ tịch Đoàn
8h00 – 8h30	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng hoạt động trong năm 2020;	Đại diện HĐQT
8h30 – 09h00	Báo cáo tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019. Phương hướng, kế hoạch kinh doanh năm 2020.	Đại diện HĐQT
09h00 – 09h15	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2019 và phương hướng hoạt động trong năm 2020;	Đại diện BKS
09h15 – 09h45	Thảo luận của Quý cổ đông và giải đáp của Đoàn chủ tịch;	Cổ đông
09h45-10h00	Giải lao	
10h00 – 10h30	Biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán; Thông qua các báo cáo của HĐQT, BKS; Biểu quyết phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức, thù lao HĐQT, BKS năm 2019. Biểu quyết Phương hướng, kế hoạch kinh doanh năm 2020. Biểu quyết thù lao HĐQT và BKS năm 2020. Biểu quyết Thông qua đơn vị kiểm toán cho Công ty.	Đại diện HĐQT
10h30 – 10h45	Phát biểu của Đại biểu (nếu có)	Đại biểu
10h45 – 11h00	Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội.	Ban thư ký
11h00	Tuyên bố Bế mạc Đại hội	Chủ tịch Đoàn

BAN TỔ CHỨC

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 04 năm 2020

**QUI CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG**

**Chương I.
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 của Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng.
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông (cổ đông/đại diện cổ đông) tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

**Chương II.
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự:

Là các cổ đông/đại diện cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội.

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.
- Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội.
- Cổ đông/đại diện cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CMND hoặc hộ chiếu...) và Giấy uỷ quyền (đối với đại diện cổ đông) xuất trình với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một Thẻ biểu quyết (ghi tên cổ đông, mã cổ đông, mã vạch của cổ đông, số cổ phần sở hữu, số cổ phần đại diện, số cổ phần được quyền biểu quyết của Cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự Đại hội). Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết bằng tổng số cổ phần sở hữu và số cổ phần đại diện uỷ quyền (nếu có).

- Tại Đại hội, các cổ đông/đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

- Các cổ đông/đại diện cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa.

- Cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

- Các cổ đông/đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

- Trong thời gian tiến hành Đại hội, cổ đông/đại diện cổ đông phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức chỉ định.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông kiểm tra tư cách cổ đông/đại diện cổ đông dự họp; Phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết cho cổ đông/đại diện cổ đông; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông/đại diện cổ đông dự Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

1. Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu Chủ tọa Đại hội.

2. Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

3. Chủ tọa có thể hoãn họp đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.

4. Chủ tọa Đại hội hoặc Thư ký Đại hội có thể tiến hành các hoạt động mà họ thấy cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

5. Ngoài ra, Chủ tọa Đại hội thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều 22 Điều lệ Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng.

6. Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu Thư ký Đại hội để Đại hội thông qua. Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội. Biên bản Đại hội và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và lưu giữ tại Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng.

Điều 6. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Chủ tọa Đại hội giới thiệu Ban kiểm phiếu và lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung để Chủ tọa thông báo trước Đại hội.

Chương III. TIỀN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Theo quy định tại khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13 ngày 08/12/2014, điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông phải đảm bảo có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng.

Điều 8. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình.
2. Nội dung báo cáo phát biểu, chất vấn giải trình của các cổ đông yêu cầu ngắn gọn, đi vào nội dung chính của vấn đề. Do thời gian của Đại hội có hạn, đề nghị các đại biểu và cổ đông Đại hội khi báo cáo và phát biểu theo thời lượng như sau :
 - Thời gian đặt câu hỏi, chất vấn không quá 2 phút/lần
 - Thời gian trả lời giải trình trong vòng 5 phút/lần (Các vấn đề phức tạp, thời gian quá dài sẽ được giải trình bằng văn bản đến các cổ đông sau Đại hội)
3. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ, Đoàn Chủ tịch Đại hội sẽ đề nghị thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự sau:
 - Lần thứ nhất: Biểu quyết tán thành;
 - Lần thứ hai: Biểu quyết không tán thành;
 - Lần thứ ba: Biểu quyết không có ý kiến.

Mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần (*tán thành hoặc không tán thành hoặc ý kiến khác*) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Việc xác định tỷ lệ biểu quyết mỗi vấn đề tại ĐHĐCĐ thực hiện theo hình thức tính bằng số điểm biểu quyết. Một (01) cổ phần được quyền biểu quyết khi tham gia biểu quyết được tính bằng một (01) điểm biểu quyết.

2. Nguyên tắc thông qua: Các quyết định của Đại hội sẽ được thông qua khi có ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp chấp thuận; các quyết định của Đại hội thuộc các nội dung quy định tại Khoản 2 Điều 23 Điều lệ Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng phải được ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

Chương IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 4 chương 9 điều, được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng ngày 24 tháng 04 năm 2020.

**TM. BAN TỔ CHỨC
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 04 năm 2020

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng (Danalog) từ sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 gồm:

- + Ông Trần Lê Tuấn : Chủ tịch HĐQT (được ĐHĐCĐ bầu thay cho ông Nguyễn Hữu Sia từ ngày 18/04/2019)
- + Ông Nguyễn Việt Hòa : Ủy viên HĐQT
- + Ông Trần Phước Hồng : Ủy viên HĐQT
- + Ông Nguyễn Văn Thương : Ủy viên HĐQT
- + Ông Phan Bảo Lộc : Ủy viên HĐQT

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị (HĐQT) quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng đã được Đại hội cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả công tác quản trị của HĐQT năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 như sau:

PHẦN I

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

I. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019:

1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2019 do ĐHĐCĐ giao:

- 1.1 Chỉ tiêu doanh thu trước thuế: Doanh thu trước thuế đạt 103 tỷ 910 triệu đồng, đạt 133,22% kế hoạch ĐHĐCĐ giao
- 1.2 Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế: Lợi nhuận trước thuế đạt 12 tỷ 781 triệu đồng, đạt 132,31% kế hoạch ĐHĐCĐ giao.
- 1.3 Chỉ tiêu cổ tức: Dự kiến mức chi trả cổ tức năm 2019 cho cổ đông là 15% trên vốn điều lệ là 43,1 tỷ đồng.

2. Phân phối lợi nhuận năm 2018:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2018 theo đúng nội dung Điều 3 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 ngày 18/04/2019.

3. Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019:

Thực hiện uỷ quyền của ĐHĐCĐ về việc giao HĐQT Công ty chọn đơn vị kiểm toán năm 2019, HĐQT đã quyết định chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 cho Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng.

4. Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát (BKS) năm 2019:

Trong năm, Hội đồng quản trị đã tiến hành chi trả thù lao cho HĐQT, BKS với số tiền là 276 triệu đồng, thực hiện theo đúng điều 5 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

II. Các hoạt động khác của Hội đồng quản trị năm 2019:

1. Hội đồng quản trị hoạt động theo nguyên tắc tập thể, tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Tổ chức 04 phiên họp thường kỳ và đột xuất nhằm kiểm tra tình hình thực hiện và đưa ra các mục tiêu, biện pháp làm cơ sở cho Giám đốc thực hiện theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ đề ra.
2. Tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT để xem xét, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị phát sinh giữa các phiên họp.
3. Thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định. Tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin từ nhà đầu tư.
4. Ban hành các quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị về các vấn đề sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	21/01/2019	Nghị quyết về kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
2	02/QĐ-HĐQT	15/02/2017	Quyết định về việc trích quỹ lương cán bộ công nhân viên công ty năm 2018.
3	03/NQ-HĐQT	21/03/2019	Nghị quyết về thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
4	04/QĐ-HĐQT	14/05/2019	Quyết định HĐQT chọn đơn vị thi công sửa chữa sân đường bê tông bãi Danalog.
5	05/QĐ-HĐQT	16/05/2019	Quyết định HĐQT phê duyệt chủ trương đầu tư mua sắm 01 xe nâng có sức nâng 03 tấn.
6	06/QĐ-HĐQT	05/06/2019	Quyết định HĐQT phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp 01 xe nâng có sức nâng 3 tấn và kệ giấy vuông.

7	07/QĐ-HĐQT	12/06/2019	Quyết định HĐQT phê duyệt chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.
8	08/QĐ-HĐQT	04/07/2019	Quyết định HĐQT về việc miễn nhiệm chức vụ kế toán trưởng công ty.
9	08B/QĐ-HĐQT	09/08/2019	Quyết định của HĐQT phê duyệt quỹ tiền lương năm 2019.
10	09A/QĐ-HĐQT	04/07/2019	Quyết định của HĐQT về việc bổ nhiệm chức danh Phó phòng – PT Phòng Tài chính kế toán.
11	09/QĐ-HĐQT	30/08/2019	Quyết định của HĐQT phê duyệt tiền thưởng Ban điều hành và CBCNV vượt kế hoạch năm 2019.
12	10/QĐ-HĐQT	12/09/2019	Quyết định của HĐQT phê duyệt chọn đơn vị lắp đặt hệ thống camera giám sát kho 1 và kho 2.
13	11/NQ-HĐQT	17/09/2019	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua các nội dung làm việc tại cuộc họp HĐQT ngày 16/09/2019.
14	12/QĐ-HĐQT	02/10/2019	Quyết định HĐQT về việc bổ nhiệm chức vụ kế toán trưởng công ty.
15	14/QĐ-HĐQT	30/10/2019	Quyết định HĐQT phê duyệt chủ trương đầu tư mua sắm 03 xe đầu kéo và 03 rơ móc.
16	15/QĐ-HĐQT	30/10/2019	Quyết định HĐQT phê duyệt chủ trương đầu tư mua sắm 03 dây kệ selective cho kho nội địa.
17	16/QĐ-HĐQT	31/10/2019	Quyết định HĐQT phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp 03 xe đầu kéo và 03 rơ móc.
18	17/QĐ-HĐQT	12/11/2019	Quyết định HĐQT phê duyệt chủ trương đầu tư mua sắm 02 xe đầu kéo và 02 rơ móc.
19	18/QĐ-HĐQT	02/08/2017	Quyết định HĐQT phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp 02 xe đầu kéo và 02 rơ móc.
20	19/QĐ-HĐQT	25/12/2019	Quyết định HĐQT phê duyệt quỹ tiền lương của CBCNV năm 2019.

5. Thực hiện phối hợp tốt với Ban Kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

III. Đánh giá chung:

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, có thể đánh giá rằng Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt chức trách và nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với Giám đốc điều hành và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Chính vì vậy mà mặc dù trong điều kiện vẫn còn nhiều khó khăn, xong các chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã được hoàn thành, tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định của Công ty.

Đồng thời, chúng tôi cũng nhận thấy rằng còn một số mặt chưa đạt được yêu cầu như mong muốn của bản thân từng thành viên Hội đồng quản trị, của quý vị cổ đông và của tập thể người lao động trong Công ty. Một số thành viên HĐQT hoạt động kiêm nhiệm, phân tán nên đôi khi chưa đôn đốc sát sao công tác điều hành quản lý Công ty, xong chúng tôi cũng mạnh dạn báo cáo trước quý vị cổ đông rằng Hội đồng quản trị công ty đã hoàn thành những nhiệm vụ trọng yếu mà Đại hội đồng cổ đông giao phó năm 2019.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

Năm 2020, tình hình kinh tế trong nước tuy dự báo sẽ được cải thiện nhưng vẫn còn gặp nhiều khó khăn; tình hình diễn biến phức tạp do đại dịch Covid 19 cộng đồng các doanh nghiệp dự báo sẽ vẫn phải tiếp tục đối mặt với nhiều rủi ro tiềm ẩn... Trong bối cảnh đó, căn cứ vào nguồn lực của công ty, cũng như tình hình kinh tế khu vực miền trung và cả nước, HĐQT xác định phương hướng hoạt động trong năm 2020 như sau:

- Chỉ đạo, quản trị hoạt động của công ty tiếp tục ổn định và phát triển. Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 mà Đại hội đồng cổ đông giao.
- Công ty tập trung vào các dịch vụ Logistics, mở rộng Depot container, Kho CFS, Kho ngoại quan.
- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty. Nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính doanh nghiệp an toàn hiệu quả.
- Tăng cường chỉ đạo công tác quản trị rủi ro của toàn doanh nghiệp, kiểm soát rủi ro về công nợ.
- Chỉ đạo cải tiến hệ thống quản trị theo hướng hiện đại đáp ứng quy mô phát triển ngày càng lớn mạnh của Công ty.
- Xác định con người là sức mạnh của doanh nghiệp, chú trọng đặc biệt công tác nhân sự, đào tạo và tuyển dụng đáp ứng nhu cầu chiến lược phát triển công ty giai đoạn mới.

7. Chỉ đạo việc xây dựng văn hóa công ty, chiến lược phát triển công ty trong 3 năm đến và tầm nhìn 10 năm.
8. Tìm kiếm phát triển thị trường mới, bám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Cảng Đà Nẵng và phát triển mạnh việc cho Cảng Đà Nẵng thuê phương tiện thiết bị khai thác đầu bãi tại Cảng Tiên Sa.
9. Sử dụng nguồn vốn linh hoạt, hiệu quả, nguồn vốn vay phải chọn được ngân hàng có chính sách và lãi suất hợp lý nhất.
10. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
11. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động của công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

PHẦN III

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CƠ BẢN NĂM 2020 TRÌNH ĐHCĐ

- | | |
|----------------------------------|---------------------------------|
| 1. Chỉ tiêu doanh thu | : 85 tỷ đồng |
| 2. Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế | : 10,0 tỷ đồng |
| 3. Chỉ tiêu cổ tức | : 15%/ vốn điều lệ 43,1 tỷ đồng |

Với tư duy đổi mới cùng tinh thần quyết tâm, chủ động, sáng tạo, Hội đồng quản trị cũng toàn thể cán bộ công nhân viên Danalog sẽ tiếp tục phát huy kết quả đạt được, tận dụng tối đa mọi thời cơ, nỗ lực, tập trung để hoàn thành tốt nhất các mục tiêu năm 2020 do Đại hội giao. Đồng thời, Hội đồng quản trị Công ty cũng mong muốn nhận được sự tin tưởng, gắn bó và đồng thuận của Quý cổ đông trong các hoạt động của Công ty.

Trân trọng gửi tới toàn thể Quý vị cổ đông lời chúc sức khỏe và thành đạt.

Nơi nhận:

- + HĐQT, BKS, BGĐ
- + Cổ đông Công ty
- + Lưu

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN LÊ TUẤN

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 04 năm 2020

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

1) Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh

Hoạt động SXKD năm 2019 của Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng (Danalog) đạt được các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	KH năm 2019	Thực hiện năm 2019	% TH/KH năm 2019
Doanh thu	67.974	78.000	103.910	133,22 %
Lợi nhuận	9.223	9.660	12.781	132,31 %

Kết quả SXKD năm 2019 vượt so với kế hoạch đã đề ra là do các nguyên nhân:

+ Về doanh thu: Doanh thu năm 2019 vượt 33,22 % so với kế hoạch đề ra là do Công ty có sự mở rộng kinh doanh. Trong đó, công ty chú trọng khai thác Depot container; Kho CFS; Kho Ngoại quan và vận tải bằng xe đầu kéo. Công ty tập trung cho các hoạt động có lợi thế để đáp ứng theo đúng định hướng mà Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã đề ra.

+ Về lợi nhuận: Lợi nhuận kế toán trước thuế 12.781 triệu đồng, tương ứng vượt 32,31% kế hoạch so với Nghị quyết tại đại hội cổ đông thường niên năm 2019 đã thông qua. Đạt được kết quả trên nhờ sự chỉ đạo, định hướng kịp thời từ HĐQT và việc thực hiện đồng bộ các giải pháp trong quá trình điều hành của Ban Giám đốc như: Tổ chức và khai thác tốt diện tích kho, bãi; Nâng cao chất lượng thực hiện dịch vụ tại kho, bãi; Mở rộng hoạt động kinh doanh.

2) Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2019	Ghi chú
1	Hệ số bảo toàn vốn(H)	Lần	1,29	H= Giá trị Tổng tài sản – Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu Hệ số >1: Vốn được bảo toàn và phát triển.
2	Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	2,27	= Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn Hệ số > 1: Đảm bảo tốt khả năng thanh toán.

3	Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu thuần (ROS)	%	9,88 %	= Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần x 100%. Cứ 100 đồng doanh thu thuần tạo ra 9,88 đồng lợi nhuận sau thuế.
4	Tỷ suất lợi nhuận/ Tài sản (ROA)	%	14,03 %	= Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bq x 100%. Cứ 100 đồng tài sản tạo ra được 14,03 đồng lợi nhuận sau thuế.
5	Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn CSH (ROE)	%	18,74 %	= Lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH bq x 100%. Cứ 100 đồng vốn CSH tạo ra 18,74 đồng lợi nhuận sau thuế.

3) Thực hiện đầu tư:

Giá trị đầu tư trong năm 2019 là 8.150.474.286 đồng từ vốn chủ sở hữu. Trong đó, Công ty đã thực hiện đầu tư các hạng mục để phục vụ sản xuất tại Kho CFS, Kho Ngoại quan và Depot container.....Các hạng mục đầu tư bao gồm: Hệ thống camera kho CFS; Kệ Selective kho nội địa; Phần mềm kho CFS, ngoại quan; Xe nâng điện TCM; 05 xe đầu kéo và 05 rơ móc.

4) Những tiến bộ đã đạt được năm 2019:

Trong năm 2019 công ty đã từng bước sắp xếp nhân sự ở các phòng ban cho hợp lý nhằm phát huy hiệu quả và năng lực ở mỗi cá nhân, mỗi bộ phận. Thực hiện tuyển dụng nhân sự có chất lượng kết hợp với đào tạo nhằm đáp ứng tốt yêu cầu kinh doanh của Công ty.

Tiếp tục xây dựng và dần hoàn chỉnh các quy trình hoạt động quản lý, điều hành công ty. Áp dụng việc đánh giá hiệu quả công việc (hệ thống KPIs) để chi trả lương hàng tháng.

Duy trì các tiêu chuẩn ISO 9001:2008. Trong hoạt động kinh doanh, Công ty đã thực hiện đánh giá sự hài lòng của khách hàng theo quý để điều chỉnh kịp thời. Xây dựng kế hoạch và chú trọng việc triển khai hoạt động marketing. Chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ. Hướng tới sự chuyên nghiệp trong cung cấp dịch vụ Logistics.

Xây dựng kế hoạch kinh doanh chi tiết và phân chia cụ thể cho từng tháng, từng quý.

Rà soát, kiểm tra việc sử dụng các định mức nhiên liệu, vật liệu nghiêm túc, chấp hành việc tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm.

Công tác đối ngoại: Quan hệ tốt với hải quan, thuế, ngân hàng, đối tác khách hàng và tranh thủ được sự ủng hộ nguồn hàng từ Cảng Đà Nẵng. Công tác Marketing bắt đầu có những chuyển biến tích cực.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020

1) Tình hình chung

Năm 2020 dự báo khả năng tăng trưởng kinh tế Việt Nam khá lạc quan (GDP 6,8%) trên nền tảng tăng trưởng kinh tế năm 2019 tương đối cao (GDP 2019 đạt 7%). Ngoài ra lãi suất ngân hàng trong nước cũng ổn định ở mức thấp. Hàng container các tỉnh nam Lào qua Cảng Đà Nẵng tăng trưởng mạnh (tiếp tục tăng trưởng trên 15%). Tuy nhiên, đại dịch Covid 19 hoành hành nên dự báo thực tế cũng rất khó khăn.

2) Mục tiêu phát triển

+ Tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị và nhân sự, xác định con người là nền tảng của sự phát triển bền vững, thực hiện thanh toán điện tử. Nâng cao chất lượng dịch vụ và xây dựng hình ảnh thương hiệu Danalog ngày càng tốt hơn, trở thành doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Logistics tốt nhất khu vực Miền Trung.

+ Phát triển kinh doanh gồm các lĩnh vực chính:

- Trong năm 2020 sẽ thực hiện mở rộng và nâng cấp kho, bãi Ngoại quan và CFS. Diện tích kho, bãi CFS sau khi mở rộng là 4.681 m²; diện tích kho, bãi ngoại quan là 9.165,6 m².

- Depot container + các dịch vụ đi kèm, mở rộng dịch vụ Depot.

- Kho bãi nội địa, dùng lưu bãi cát trắng và thu hẹp kho nội địa.

- Vận tải xe đầu kéo.

- Cung cấp phương tiện thiết bị cho Cảng Đà Nẵng thuê nhằm phục vụ các dịch vụ tại bãi cont tại Tiên Sa.

- Mua bán cho thuê cont.

+ Định hướng phát triển bền vững, đảm bảo mức chi trả cổ tức $\geq 15\%$ năm 2020, nâng cao thu nhập cho người lao động và hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp thuế với nhà nước và trở nên thân thiện hơn với môi trường.

3) Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2020
1	Tổng doanh thu	Triệu đ	85.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	10.000
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp (20%)	Triệu đ	2.000
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đ	8.000
a	Tỷ lệ chia cổ tức /vốn điều lệ (43,1 tỷ đồng)	%	15
b	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	%	10
c	Còn lại bổ sung vào quỹ đầu tư phát triển		

4) Kế hoạch đầu tư: Dự kiến tổng giá trị: **2.150.000.000 đồng.**

Stt	Hạng Mục	Số Lượng	Giá trị (VNĐ)	Ghichú
I	Đầu tư		950.000.000	
1	Nhà vệ sinh	01	150.000.000	Làm bằng vỏ cont 20"
2	Căn tin + văn phòng	01	700.000.000	
3	Đầu tư khác	01	100.000.000	
II	SCCK và Hạ tầng		1.200.000.000	
1	SC PTTB	01	600.000.000	
2	SC kho, bãi	1	600.000.000	
	Tổng cộng		2.150.000.000	

5) Các nhóm giải pháp chính để thực hiện:

5.1) Về quản trị, nhân sự:

Năm 2020 tập trung tuyển dụng, đào tạo nhân sự nhằm đáp ứng tốt yêu cầu kinh doanh của Công ty.

Áp dụng KPIs để đánh giá hiệu quả công việc của từng nhân viên.

Thực hiện phân công công việc và mô tả công việc với từng vị trí, xây dựng hoàn thiện bộ quy trình các công việc thực hiện của Công ty.

Chú trọng chấn chỉnh công tác quản lý, giám sát nội bộ, điều hành hợp lý, khoa học, tất cả hoạt động kinh doanh đều được xây dựng và thực hiện theo quy trình. Thực hiện tốt công tác đào tạo và đào tạo lại cán bộ.

Đổi mới công tác tiền lương, cơ chế thi đua theo hướng gắn với kết quả thực hiện kế hoạch nhằm nâng cao năng suất lao động.

Áp dụng phần mềm quản lý vào lĩnh vực quản lý kho CFS, kho ngoại quan và khai thác Depot.

5.2) Công tác kinh doanh:

Chú trọng việc nâng cao chất lượng dịch vụ từ đó quảng bá tiếp thị thương hiệu, hình ảnh Công ty.

Xây dựng kế hoạch kinh doanh chi tiết và phân chia cụ thể cho từng tháng, từng quý.

Khai thác triệt để các tính năng vượt trội của công nghệ thông tin trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0 để hỗ trợ tối đa cho hoạt động kinh doanh: thực hiện thanh toán điện tử, QR code.

5.3) Các giải pháp về tài chính:

Rà soát, kiểm tra thường xuyên việc sử dụng các định mức nhiên, vật liệu đối với tất cả các hoạt động kinh doanh. Nghiêm túc chấp hành việc tiết kiệm điện; nước; văn phòng phẩm...ở tất cả các bộ phận của Công ty.

Ưu tiên chi phí phục vụ trực tiếp kinh doanh; điều tiết việc đầu tư, mua sắm đảm bảo hiệu quả trong từng thời kỳ, khai thác tối đa công suất các phương tiện thiết bị, kho tàng bên bãi hiện hữu.

Trên đây là báo cáo tóm tắt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020. Ban điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty sẽ tiếp tục nỗ lực để giữ vững ổn định và phát triển của Công ty, thực hiện tốt các chỉ tiêu do Đại hội cổ đông giao. Đồng thời, mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó và đồng thuận của Quý cổ đông trong các hoạt động của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- + HDQT, BKS, BGD ;
- + Cổ đông Công ty
- + Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN LÊ TUẤN

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG NĂM 2019**

Căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng (“Công ty”).

Căn cứ kết quả hoạt động của Công ty năm 2019;

Ban kiểm soát báo cáo hoạt động năm 2019 trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với những nội dung sau:

1. Nhân sự và hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019:

Nhân sự Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2023 được bầu ra bởi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty. Các thành viên Ban Kiểm soát đương nhiệm:

- + Ông Trần Phước Khương (Trưởng ban)
- + Ông Ngô Quốc Văn (Thành viên)
- + Bà Trần Thị Phước (Thành viên)

Các hoạt động thường kỳ của Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty trong việc quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

a/ Thẩm tra Báo cáo tài chính và giám sát công tác công bố thông tin:

- Kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán Công ty đảm bảo tuân thủ theo thông tư số 200/2014/TT-BTC và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Xem xét Báo cáo tài chính định kỳ hàng quý và cả năm do Ban điều hành cung cấp. Từ đó, thẩm tra việc hạch toán ghi nhận các khoản doanh thu, phân bổ chi phí, phân tích đánh giá

tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh, tình hình quản lý công nợ và tình hình trích lập các khoản dự phòng theo quy định.

- Giám sát chặt chẽ công tác công bố thông tin, đặc biệt là các quy định về công bố thông tin Báo cáo tài chính định kỳ và Báo cáo tình hình quản trị Công ty định kỳ theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

b/ Phối hợp và giám sát hoạt động Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc:

- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thông qua .

- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã tổ chức nhiều cuộc họp, qua đó đã ban hành các Nghị quyết, các Quyết định chỉ đạo kịp thời hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Ban Kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ hàng quý giữa Hội đồng quản trị với Ban Giám đốc để nghe Ban Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh từng quý và mục tiêu phương hướng hoạt động tiếp theo nhằm hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Trong năm 2019, Công ty không phát sinh bất cứ vấn đề tranh chấp nào liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, không phát sinh hợp đồng giao kết cũng như xung đột lợi ích với những người có liên quan.

2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2019

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã bám sát tốt nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát các hoạt động điều hành của Ban giám đốc để đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty được an toàn và hiệu quả.

Ban giám đốc đã điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng pháp luật, theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, theo đúng các nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị.

a/ Một số công việc tiêu biểu Hội đồng quản trị, ban điều hành đã thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông trong năm 2019:

- Kiện toàn Ban điều hành, thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phù hợp với định hướng phát triển của công ty trong tình hình mới; Tái cơ cấu các phòng, ban trong công ty bảo đảm khai thác tối đa năng lực của từng cán bộ, nhân viên.

- Thực hiện tương đối tốt quy trình mua sắm, đầu tư phương tiện thiết bị đáp ứng nhu cầu hoạt động kinh doanh; tăng chất lượng cung ứng dịch vụ đối với khách hàng.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin tại địa chỉ website “danalog.com.vn” nâng cao tính minh bạch trong hoạt động quản trị; tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty; nâng cao hình ảnh Công ty trong mắt các nhà đầu tư, đối tác và là cơ hội tiếp cận với nguồn vốn để đầu tư vào các dự án mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh sau này.

- Bên cạnh đó, Công ty luôn quan tâm thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định pháp luật; thu nhập người lao động được ổn định và cải thiện.

b/. Một số chỉ tiêu tài chính trong năm 2019 và so với các năm trước:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
Tổng Doanh thu (triệu đồng)	44.85	67.972	103.908
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	6.188	7.323	10.166
Vốn điều lệ (triệu đồng)	43.1	43.1	43.1
Vốn chủ sở hữu(triệu đồng)	50.387	52.537	55.937
Tổng tài sản(triệu đồng)	68.428	71.279	73.63
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phần (đồng/CP)	1.473	1.529	2.123
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	14,36%	17,00%	23,5%
Tỷ lệ trả Cổ tức/ Vốn điều lệ	12%	14%	15%
Lao động bình quân (người)	83	99	122
Thu nhập bình quân (trđồng/người/tháng)	11,0	12,3	13,8

Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 đạt được nhiều kết quả rất khả quan:

+ Doanh thu tăng 53%, lợi nhuận tăng 39% so với cùng kỳ.

+ Quy mô sản xuất kinh doanh được mở rộng, tổng tài sản tăng 3%, số lao động tăng 23% lần so với cùng kỳ. Thu nhập bình quân tăng lên 13.8 đồng/người/tháng so với mức 12.3 triệu của năm 2018.

+ Trả cổ tức dự kiến 15%/Vốn điều lệ, tăng nhẹ so với mức 14% của năm 2018.

3. Một số kiến nghị của Ban kiểm soát

- Xây dựng kế hoạch đầu tư năm 2020 cho phù hợp với nguồn lực, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh. Đồng thời thực hiện tốt việc liên kết, phối hợp với các đơn vị trong và ngoài Cảng nhằm mở rộng phát triển thị trường, khai thác tối đa các phương tiện, thiết bị đã đầu tư, tạo chuỗi cung ứng dịch vụ logistics theo định hướng kinh doanh chính của Công ty.

- Thường xuyên rà soát và hoàn thiện hệ thống quy trình, quy phạm và các quy định nội bộ sử dụng trong công tác quản lý của Công ty, kiểm soát chặt chẽ hơn nữa các khoản chi phí của Công ty.

- Ban điều hành cần tiếp tục giám sát chặt chẽ tình hình nợ xấu và tìm mọi giải pháp thu hồi công nợ; Thận trọng trong việc nghiên cứu và đánh giá, phân tích năng lực của khách hàng trước khi ký kết hợp đồng dịch vụ tránh mọi rủi ro trong sử dụng và bảo toàn vốn hoạt động của công ty.

- Tập trung công tác đào tạo, nâng cao chất lượng lao động. Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học kỹ thuật vào quản lý và trong thực tiễn sản xuất kinh doanh.

4. Phương hướng hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020

- Thực hiện đúng và đủ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty trong việc chấp hành Điều lệ công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của HĐQT và các quy chế, quy định của Công ty, của Pháp luật;

- Duy trì chế độ họp định kỳ, làm việc và thông tin thường xuyên trong Ban Kiểm soát.

- Xây dựng và ban hành quy trình kiểm tra, kiểm soát định kỳ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban điều hành của Công ty trong năm vừa qua đã giúp Ban Kiểm soát hoàn thành tốt công việc của mình.

Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**
TRƯỞNG BAN
Trần Phước Khương

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH
“v/v xin ý kiến biểu quyết tại
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Logistics Cảng Đà Nẵng;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2019.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng xin đề xuất và đề trình lên Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 xem xét để thông qua các vấn đề sau:

Vấn đề 1: Trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn các báo cáo tài chính công ty năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC. (Đính kèm Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán)

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng tài sản	73.630.771.975
2	Vốn chủ sở hữu	55.937.470.985
3	Tổng doanh thu	103.910.576.966
4	Lợi nhuận trước thuế	12.781.756.701
5	Lợi nhuận sau thuế	10.166.395.821

Vấn đề 2: Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về tình hình hoạt động của công ty trong năm 2019.

(Đính kèm file báo cáo)

Vấn đề 3: Trình phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2019.

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện (VNĐ)
1	Tổng doanh thu	103.910.576.966
2	Tổng chi phí	91.128.820.265
3	Lợi nhuận trước thuế	12.781.756.701
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.615.360.880
5	Lợi nhuận sau thuế	10.166.395.821

Căn cứ vào kết quả trên, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất Đại hội thống nhất Tờ trình phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2019 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (VNĐ)
Lợi nhuận sau thuế dùng để trích quỹ và cổ tức			10.166.395.821
1	Trích quỹ khen thưởng	5%	508.319.791
2	Trích quỹ phúc lợi	5%	508.319.791
3	Tỷ lệ chi trả cổ tức/ vốn điều lệ 43,1 tỷ đồng (bằng tiền mặt)	15%	6.465.000.000
4	Quỹ đầu tư phát triển		2.684.756.239

Vấn đề 4: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2020

- Doanh thu năm 2020 : 85,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận cả năm 2020 : 10,0 tỷ đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp : 2,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2020 : 8,0 tỷ đồng
- Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến năm 2020 : 15% (trên vốn điều lệ 43,1 tỷ đồng)
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 10% lợi nhuận sau thuế
- Số còn lại để bổ sung vào quỹ đầu tư phát triển.

4.2. Công tác đầu tư lớn:

Dự kiến kế hoạch đầu tư năm 2020. Tổng giá trị: **2.150.000.000 đồng.**

Stt	Hạng Mục	Số Lượng	Giá trị (VNĐ)	Ghichú
I	Đầu tư		950.000.000	
1	Nhà vệ sinh	01	150.000.000	Làm bằng vỏ cont 20"
2	Căn tin + văn phòng	01	700.000.000	
3	Đầu tư khác	01	100.000.000	
II	SCCK và Hạ tầng		1.200.000.000	
1	SC PTTB	01	600.000.000	
2	SC kho, bãi	1	600.000.000	
	Tổng cộng		2.150.000.000	

Vấn đề 5: Thù lao cho HĐQT và BKS năm 2020

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã tiến hành chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký công ty với số tiền là 306 triệu đồng, thực hiện theo đúng điều 5 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

HĐQT trình Đại hội cổ đông phê duyệt thù lao năm 2020 cho HĐQT và BKS như năm 2019:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng cộng thù lao (đồng/tháng)
1	2	3	4	5 = 3 x 4
1	Chủ tịch HĐQT	01	4.000.000	4.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	3.000.000	12.000.000
3	Trưởng BKS	01	3.000.000	3.000.000
4	Thành viên BKS	02	2.000.000	4.000.000
5	Thư ký công ty	01	2.500.000	2.500.000
	Tổng cộng			25.500.000

Vấn đề 6: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán trong danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 xem xét thống nhất các vấn đề nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chủ động triển khai cụ thể các vấn đề đã được thông qua.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

TRẦN LÊ TUẤN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
Ngày 31 tháng 12 năm 2019

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019 VND	01/01/2019 VND
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		17.693.300.990	18.741.768.678
I. Nợ ngắn hạn	310		13.690.730.990	15.320.758.678
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	13	6.616.095.765	7.732.489.006
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		14.413.810	258.664
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	14	826.953.318	1.610.269.925
4. Phải trả người lao động	314		3.124.828.017	3.508.928.949
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	15	34.387.999	32.860.419
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	16	64.999.996	-
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	17	953.181.263	997.127.179
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	18a	1.968.440.000	1.368.440.000
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		87.430.822	70.384.536
II. Nợ dài hạn	330		4.002.570.000	3.421.010.000
1. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	18b	4.002.570.000	3.421.010.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		55.937.470.985	52.537.353.314
I. Vốn chủ sở hữu	410	19	55.937.470.985	52.537.353.314
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	19	43.100.000.000	43.100.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		43.100.000.000	43.100.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	19	(135.664.000)	(135.664.000)
3. Quỹ đầu tư phát triển	418	19	2.215.290.778	1.658.787.432
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	19	10.757.844.207	7.914.229.882
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		591.448.386	591.448.386
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		10.166.395.821	7.322.781.496
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		73.630.771.975	71.279.121.992



Giám đốc

Trần Phước Hồng

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 02 năm 2020

Kế toán trưởng

Trịnh Thị Bích Trâm

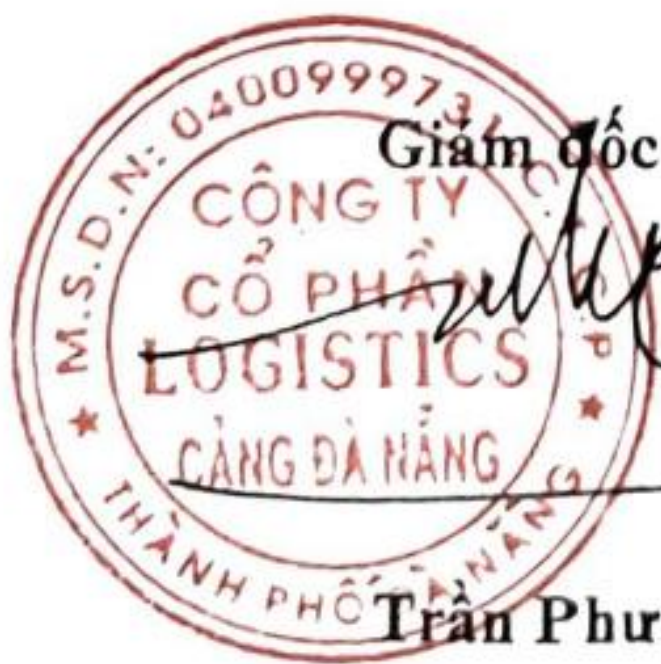
Người lập biểu

Trịnh Thị Bích Trâm

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019

Mẫu số B 02 - DN
Ban hành theo Thông tư
số 200/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2019 VND	Năm 2018 VND
1. Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	01	20	102.859.775.662	66.895.540.049
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	30.717.000
3. Doanh thu thuần về bán hàng & cc dịch vụ	10		102.859.775.662	66.864.823.049
4. Giá vốn hàng bán	11	21	69.387.408.354	47.222.278.991
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng & cc dịch vụ	20		33.472.367.308	19.642.544.058
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	22	530.871.004	694.808.545
7. Chi phí tài chính	22	23	714.821.504	609.498.112
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		615.260.976	466.812.729
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	24	20.476.465.568	10.882.169.543
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		12.811.951.240	8.845.684.948
11. Thu nhập khác	31	25	519.930.300	414.163.121
12. Chi phí khác	32	26	550.124.839	35.866.873
13. Lợi nhuận khác	40		(30.194.539)	378.296.248
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		12.781.756.701	9.223.981.196
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	27	2.615.360.880	1.901.199.700
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		10.166.395.821	7.322.781.496
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	28	2.123	1.529
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	28	2.123	1.529



Giám đốc

Trần Phước Hồng

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 02 năm 2020

Kế toán trưởng

Trịnh Thị Bích Trâm

Người lập biểu

Trịnh Thị Bích Trâm